

Bản án số: 96/2023/HS-ST

Ngày: 10-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo.

Bà Vũ Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tình - Kiểm sát Viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2023/HSST ngày 06/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2023/QĐXXSTHS ngày 24/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đình Đ**, sinh năm 1968 tại xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: thôn Nhân Trạch, xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Vũ Đình Dụng và bà Trịnh Thị Nhậm (đều đã mất); Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 3; Bị cáo có vợ là Đình Thị Hoà, sinh năm 1969 và 02 con: lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Ông Trần Văn S, sinh năm 1973;

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

Bà Trương Thị S1, sinh năm 1986 - vợ của ông Trần Văn S; Vắng mặt

Địa chỉ: Xóm Tân Trung, xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trương Thị S1: Ông Trần Văn T, sinh năm 1960. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm Tân Trung, xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

2.3. Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đình Đ, sinh năm 1968 trú tại thôn Nhân Trạch, xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Khoảng 19h30' ngày 17/4/2023, Đới điều khiển xe mô tô BKS 18Y1-3632 đi trên Quốc lộ 10 hướng Nam Định đi Ninh Bình. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Tân Trung, xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định do trời tối, không có đèn đường, nhưng Vũ Đình Đ vẫn điều khiển xe đi nhanh không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên đã xô vào anh Trần Văn S, sinh năm 1973 trú tại thôn Tân Trung, xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đang đứng cạnh xe mô tô BKS 35H2-6165 dựng sát mép đường hướng Nam Định đi Ninh Bình. Hậu quả: anh Sĩ bị ngã ra đường bị thương, xe mô tô BKS 35H2-6165 đổ nghiêng bên trái; Vũ Đình Đ và xe mô tô BKS 18Y1-3632 đổ nghiêng bên trái trượt trên mặt đường. Anh Trần Văn S được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 5, tỉnh Ninh Bình, sau đó chuyển Bệnh viện Trung ương 108 điều trị đến ngày 27/4/2023 chuyển về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình điều trị đến ngày 05/5/2023 ra viện. Vũ Đình Đ được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 5, tỉnh Ninh Bình, đến ngày 04/5/2023 ra viện.

Sau khi xảy ra tai nạn Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ phương tiện và thu thập tài liệu, chứng cứ theo quy định.

Ngày 24/4/2023, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nam Định đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô BKS 35H2-6165 và xe mô tô BKS 18Y1-3632 theo quy định pháp luật.

Ngày 21/6/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên tiến hành dựng lại hiện trường. Cụ thể:

Vết cày đứt đoạn 1 kích thước (1,8 x 0,01)m nằm trùng với mép đường phía Bắc, có chiều hướng từ Nam Định đi Ninh Bình. Điểm đầu và cuối vết cày 1 trùng với mép đường phía Bắc. Điểm đầu vết cày 1 cách cột mốc H2/130 là 12m.

Xe mô tô BKS 35H2-6165 đổ nghiêng trái, đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng Tây Nam, đo lần lượt từ trục bánh trước và trục bánh sau xe

mô tô tới mép đường chuẩn là – 40cm và 40 cm. Trục trước bánh xe mô tô cách đầu vết cày 1 là 1m40.

Vết cày đứt đoạn 2 kích thước (40,7 x 0,01)m nằm trên mặt đường Quốc lộ 10 có chiều hướng từ Nam Định đi Ninh Bình; điểm đầu vết cày cách trục sau xe mô tô BKS 35H2-6165 là 0,7m, cách mép đường chuẩn là 0,8m; điểm cuối vết cày trùng với đầu đầu bàn để chân bên trái xe mô tô BKS 18Y1-3632.

Vết cày đứt đoạn 3, kích thước (32,1 x 0,01)m nằm trên mặt đường Quốc lộ 10 có chiều hướng từ Nam Định đi Ninh Bình, đo lần lượt từ điểm đầu vết cày và điểm cuối vết cày tới mép đường chuẩn là 0,4m và 2,6m. Điểm đầu vết cày 3 cách điểm đầu vết cày 2 là 7m.

Xe mô tô BKS 18Y2-3632 đổ nghiêng trái, đầu xe quay hướng Đông Nam, đuôi xe quay hướng Tây Bắc, đo lần lượt từ trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô tới mép đường chuẩn là 3m40 và 2m40, trục trước bánh xe cách điểm đầu vết cày 3 là 32m40.

Ngày 06/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên tiến hành trưng cầu giám định đối với thương tích của anh Trần Văn S và Vũ Đình Đ.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 076/KLTTCT-TTPY ngày 16/6/2023 của Trung tâm pháp y – Sở ý tế Ninh Bình kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn S, sinh năm 1973 tại thời điểm giám định là 76% (Bảy mươi sáu phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương do vật tầy trực tiếp gây nên.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 077/KLTTCT-TTPY ngày 16/6/2023 của Trung tâm pháp y – Sở ý tế Ninh Bình kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Đình Đ, sinh năm 1968 tại thời điểm giám định là 55% (Năm mươi lăm phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương do vật tầy trực tiếp gây nên.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm của Bệnh viện Quân y 5 ngày 17/4/2023 xác định Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Vũ Đình Đ là” 13,31 mg/dl

Quá trình điều tra Vũ Đình Đ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo Vũ Đình Đ và gia đình đã bồi thường cho anh Trần Văn S số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng). Ông Trần Văn T là anh trai anh Sĩ (là người đại diện theo uỷ quyền) và chị Trương Thị S1 là vợ của anh Sĩ đã nhận tiền và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Vũ Đình Đ.

Đối với xe mô tô BKS 35H2-6165 qua điều tra xác định là xe của anh Trần Văn S, xe bị hư hỏng nhẹ, chị Sen không yêu cầu bồi thường gì nên cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên không đề cập giải quyết và đã trả lại cho chị Trương Thị S1.

Đối với xe mô tô BKS 18Y1- 3632 qua điều tra xác định là xe của Vũ Đình Đ nên cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho Vũ Đình Đ.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Đình Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 83/Ctr –VKS-YY ngày 05/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã truy tố Vũ Đình Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân huyện Ý Yên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Đình Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ Đình Đ 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Vũ Đình Đ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án như: Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống và lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h30' ngày 17/4/2023, tại

Km130+200 Quốc lộ 10, thuộc địa phận xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Vũ Đình Đ mặc dù đã sử dụng rượu bia khi trong máu có nồng độ cồn 13,31 mg/dl, nhưng vẫn điều khiển xe mô tô BKS 18Y1- 3632 chạy với tốc độ không phù hợp trong điều kiện trời tối, tầm nhìn hạn chế, không chú ý quan sát nên đã xô vào anh Trần Văn S đang đứng cạnh xe mô tô BKS 35H2-6165 dựng sát mép đường bên phải. Hậu quả: Anh Trần Văn S bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tích 76% (Bảy mươi sáu phần trăm). Hành vi nêu trên của Vũ Đình Đ đã vi phạm khoản 23, Điều 8 Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu bia; khoản 3 Điều 4; khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm sức khỏe của người khác. Bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; đại diện gia đình bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; mẹ đẻ bị cáo đã tham gia cuộc kháng chiến chống Pháp được chủ tịch tỉnh tặng bằng khen vì vậy bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng và hiện nay sức khỏe bị cáo rất yếu vì bản thân bị cáo trong vụ tai nạn trên tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của là 55% (Năm mươi lăm phần trăm) do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đảm

bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng với gia đình của bị hại đã thoả thuận giải quyết xong vấn đề dân sự, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu nào khác, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án được xác định là chiếc xe mô tô BKS 35H2-6165 qua điều tra xác định là xe của anh Trần Văn S và xe mô tô BKS 18Y1- 3632 qua điều tra xác định là xe của bị cáo Vũ Đình Đ, cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho chị Trương Thị S1 (vợ anh S) và bị cáo Vũ Đình Đ là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Đình Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Đình Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình Đ 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Đình Đ cho Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Đình Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- Chi cục THADS huyện Ý Yên;
- UBND xã Yên Thắng, huyện Ý Yên;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị hại;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Đề THA hình sự.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh

